

Nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn trong hoàn thiện lý luận chính trị có tính khoa học và cách mạng về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

TS. VŨ TUẤN HÀ

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: vutuanha.ajc@gmail.com

Tóm tắt: Bài viết của Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng đề cập đến nội dung đặc biệt quan trọng về con đường, mô hình chủ nghĩa xã hội mà chúng ta sẽ xây dựng. Với góc độ tiếp cận từ thực tiễn, bài viết □ Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam □ là công trình lý luận rất sâu sắc, đặc biệt là nhìn dưới góc độ nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn trong triết học Mác.

Từ khóa: lý luận, thực tiễn, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, mô hình chủ nghĩa xã hội.

1. Nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn được vận dụng trong quá trình tổng kết thực tiễn của chủ nghĩa tư bản và xây dựng lý luận về chủ nghĩa xã hội khoa học

Nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn được C.Mác đặt vấn đề một cách tổng quát trong Hệ tư tưởng Đức và được thể hiện phong phú trong nhiều vấn đề lý luận cũng như quá trình tổng kết thực tiễn cách mạng châu Âu sau năm 1848. C.Mác viết: □ Sự sản xuất ra những ý niệm, những quan niệm và ý thức thì lúc đầu là trực tiếp gắn liền mật thiết với hoạt động vật chất và với sự giao tiếp vật chất của con người, ngôn ngữ của cuộc sống hiện thực⁽¹⁾. Những khuynh hướng duy tâm trong nhận thức mối liên hệ giữa lý luận và thực tiễn được mô tả là: □ Chính con người là kẻ sản xuất ra những quan niệm, ý niệm của mình □ Ý thức không bao giờ có thể là cái gì khác hơn là sự tồn tại được ý thức và tồn tại của con người là quá trình đời sống hiện thực của con người⁽²⁾.

C.Mác cho rằng đời sống xã hội là tổng thể những mối liên hệ phong phú, đa dạng, phức tạp của nhiều chủ thể xã hội. Xã hội công nghiệp hiện đại vận động và phát triển mạnh mẽ do các chủ thể luôn luôn vận động, tác động, ràng buộc, chuyển hóa lẫn nhau. Với chiều bài kêu gọi dân chủ, tự do, bình đẳng, bác ái của giai cấp tư sản thực sự đã thu hút được sự quan tâm của nông dân vì chính họ cũng có được sự tự do hơn trong chế độ phong kiến. Nhưng thực tế, khi gia nhập vào phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, người công nhân bị rơi vào tình cảnh □ tha hóa của lao động □ trong chủ nghĩa tư bản. C.Mác phân tích những bản chất, nguyên nhân, con đường và cách thức diễn ra sự

tha hóa trong lao động của người công nhân dưới ảnh hưởng của hệ thống thể chế kinh tế và chính trị của chủ nghĩa tư bản qua đó để hình thành lý luận về chủ nghĩa xã hội khoa học.

Khi đặt nền tảng lý luận cho chủ nghĩa xã hội khoa học, C.Mác tổng kết phong trào công nhân cho đến tận những năm cuối đời để bổ sung cho lý luận mà ông đang theo đuổi. Năm 1880 (trước khi mất 3 năm), C.Mác đã xuất bản một bộ bảng hỏi với 101 câu hỏi về điều kiện làm việc, tiền lương, giờ làm, ảnh hưởng của chu kỳ thương mại, cũng như về các tổ chức bảo vệ công nhân, đình công và các hình thức đấu tranh khác, và kết quả của chúng⁽³⁾. Bảng hỏi này được xuất bản trên tờ Parisian Revue Sociale không phải là cung cấp số liệu cho cuộc điều tra xã hội học hay là số liệu cho thống kê kinh tế. Bảng hỏi này cũng là cách thức để C.Mác thông tin tới công nhân những vấn đề của họ, vì họ mới có thể mô tả □ với đầy đủ kiến thức về những tệ nạn mà họ phải chịu đựng □ giống như □ họ, và không phải bất kỳ vị cứu tinh nào, có thể cung cấp một cách mạnh mẽ các biện pháp khắc phục những căn bệnh xã hội mà họ phải gánh chịu □⁽⁴⁾.

Trong chủ nghĩa xã hội khoa học, C.Mác xây dựng một tập hợp các khái niệm để hiểu rõ hơn về mâu thuẫn giữa lao động và tư bản. C.Mác nhận định: □ Đối với chúng ta, chủ nghĩa cộng sản không phải là một trạng thái cần phải sáng tạo ra, không phải là một lý tưởng mà hiện thực phải tuân theo. Chúng ta gọi chủ nghĩa cộng sản là một phong trào hiện thực, nó xóa bỏ trạng thái hiện nay. Những điều kiện của phong trào ấy là do những tiền đề hiện đang tồn tại để ra □⁽⁵⁾. C.Mác nhấn mạnh lý thuyết khoa học về chủ nghĩa

cộng sản chỉ có được khi phong trào cộng sản là có thật trong thực tiễn của chủ nghĩa tư bản. Bất cứ lý thuyết nào cũng phải được hiện thực hóa ở trong hiện thực đời sống xã hội và được chính thực tiễn chứng minh.

2. Nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn trong phát triển lý luận chính trị, khoa học và cách mạng về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Những mô hình thực tiễn thành công là sự hiện thực hóa những vấn đề lý luận rất sâu sắc. Trong tác phẩm *“Góp phần phê phán khoa Kinh tế chính trị”* C.Mác cho rằng: chúng ta không thể đánh giá sự biến đổi của một thời đại thông qua những phân tích của các nhà tư tưởng hay ý thức của chúng ta về sự biến đổi của thời đại đó mà phải xuất phát từ mâu thuẫn của đời sống vật chất, từ mâu thuẫn đang tồn tại giữa lực lượng sản xuất xã hội và quan hệ sản xuất⁽⁶⁾. Vì vậy, khi Đảng Bôn-sê-vích của nước Nga giành được chính quyền, bắt tay vào xây dựng mô hình Xô Viết đã buộc Lênin phải nhận thức sâu sắc hơn những vấn đề mà C.Mác đã đề cập như nhà nước - cách mạng - nền chuyên chính vô sản, phát triển lực lượng sản xuất, xây dựng các quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ lực lượng sản xuất... Lênin viết một loạt những tác phẩm ở thời kỳ này đều thể hiện tinh thần như trên.

Về vấn đề vận dụng nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có chỉ dẫn cụ thể: phải học tập tinh thần của chủ nghĩa Mác - Lênin, học lập trường, quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin để vận dụng vào tổng kết những kinh nghiệm của Đảng ta, phân tích một cách đúng đắn những đặc điểm của nước ta. Có như thế chúng ta mới có thể dần dần biết được quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam, định ra được những đường lối, phương châm, bước đi cụ thể của cách mạng xã hội chủ nghĩa thích hợp với tình hình nước ta⁽⁷⁾. Chỉ dẫn của chủ tịch Hồ Chí Minh có 3 góc độ rất quan trọng: 1/ Tổng kết lý luận để nhận thức chân giá trị khoa học trong lý luận của chủ nghĩa Mác. 2/ Dùng kết quả của tổng kết lý luận đó làm công cụ định hướng cho tổng kết kinh nghiệm thực tiễn của Đảng. 3/ Dùng kết quả đó để định ra đường lối, phương châm trong lãnh đạo của Đảng. Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng cho rằng: *“Trong những năm tiến hành công cuộc đổi mới, từ tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận, Đảng Cộng sản Việt Nam từng bước nhận thức ngày càng đúng đắn hơn, sâu sắc hơn*

về chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội; từng bước khắc phục một số quan niệm đơn giản trước đây⁽⁸⁾.

Đây chính là sự thấm nhuần nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn của chủ nghĩa Mác - Lênin và những chỉ dẫn của chủ tịch Hồ Chí Minh khi vận dụng trong cách mạng Việt Nam

Thứ nhất, từ nắm bắt chân giá trị khoa học của chủ nghĩa Mác và tổng kết kinh nghiệm của Đảng ta, chúng ta nhận thức về mô hình và con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội ngày càng hiện thực hơn. Cụ thể như sau:

- Chúng ta nhận thức ngày càng rõ hơn và khả năng có thể để xây dựng một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao, dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp; có nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng phát triển; có nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới⁽⁹⁾.

- Chúng ta nhận thức rõ và sâu sắc hơn về sự kiện định vai trò lãnh đạo của Đảng đối với quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam: *“Nhận thức sâu sắc sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố quyết định thắng lợi của công cuộc đổi mới và bảo đảm cho đất nước phát triển theo đúng định hướng xã hội chủ nghĩa”⁽¹⁰⁾.*

- Đảng đã ban hành nhiều chủ trương và Nhà nước ban hành những chính sách, pháp luật để chuyển đổi mô hình quản lý nhà nước về các mặt kinh tế, văn hóa, xã hội theo *“tập trung quan liêu bao cấp”*, mô hình *“phân phối mang nặng tính bình quân”* sang mô hình *“quan hệ hàng hóa - tiền tệ”*, xây dựng và phát triển *“nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”*, vừa phân phối theo lao động, theo vốn, hiệu quả kinh doanh, vừa theo hướng bảo đảm phúc lợi xã hội và thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

- Chúng ta đã chuyển đổi mô hình quản lý kinh tế của nhà nước với hai thành phần kinh tế là kinh tế quốc doanh và kinh tế tập thể sang quản lý nhà nước về kinh tế với nhiều thành phần kinh tế, đa dạng hình thức sở hữu.

- Chúng ta đã chuyển đổi mô hình quản lý nhà nước về kinh tế thích ứng với hội nhập kinh tế quốc tế.

- Ban hành những chủ trương, xây dựng bộ máy nhà nước và ban hành pháp luật để dần hình thành pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, có nhiều những chủ trương, chính sách hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. Chính vì vậy, những khẳng định của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chính là những khẳng định mang tính định hướng lý luận cho tổng kết thực tiễn của Đảng ta: □ Dân chủ là bản chất của chế độ xã hội chủ nghĩa, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội; xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền lực thực sự thuộc về nhân dân là một nhiệm vụ trọng yếu, lâu dài của cách mạng Việt Nam^{□(1)}. Đây chính là những định hướng rất quan trọng để chúng ta ban hành những chủ trương, chính sách mới nhằm xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai, nhận diện, cảnh giác trước những biểu hiện vi phạm nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, chống bệnh giáo điều về chủ nghĩa xã hội.

Bệnh giáo điều, sách vở kinh viện thuần túy có hai đặc điểm căn bản: 1/ tách rời thực tiễn, các mệnh đề lý luận không thể chỉ rõ ràng những mối liên hệ với thực tiễn; 2/ không thể vận dụng lý luận vào thực tiễn.

Ở khía cạnh thứ nhất đó chính là quan điểm giáo điều về chủ nghĩa xã hội. Biểu hiện quan trọng nhất của quan điểm giáo điều về chủ nghĩa xã hội chính là việc đơn giản hóa những quy luật của sự vận động của lịch sử. Đề lãnh đạo, chỉ đạo thực tiễn, việc đơn giản hóa lý luận sẽ giúp cho những nhà lãnh đạo, chỉ đạo nắm bắt được những điều căn bản nhất để có thể vận dụng vào thực tiễn. Tuy nhiên, đơn giản hóa rất dễ vi phạm nguyên tắc khách quan, lệ thuộc vào yếu tố chủ quan của những nhà lãnh đạo mà bỏ qua những chứng cứ khoa học hay những dữ liệu thực tế.

Bệnh giáo điều về chủ nghĩa xã hội cũng thể hiện ở nhận thức về con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội đơn tuyến, không thấy được sự đan xen của nhiều yếu tố và hệ quả của sự đan xen này. Trong Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản, C.Mác và Ph.Ăngghen viết: □ Những người cộng sản có thể tóm tắt lý luận của mình thành một luận điểm duy nhất này là: xoá bỏ chế độ tư hữu^{□(2)}.

Ở khía cạnh thứ hai, bệnh giáo điều về chủ nghĩa xã hội biểu hiện ở những mệnh đề lý luận khó vận

dụng vào thực tiễn, khó xác định những căn cứ thực tiễn để ban hành có chủ trương, chính sách xây dựng xã hội chủ nghĩa.

Theo lý luận của triết học C.Mác, khi có quan hệ sản xuất đặc trưng cho một phương thức sản xuất, thì có kiểu kiến trúc thượng tầng tương ứng. Trước năm 1986, nhiều chủ trương, đường lối đã sa vào khuynh hướng tuyệt đối hóa vai trò của kiến trúc thượng tầng, chú trọng nhiều đến xây dựng các thiết chế kiến trúc thượng tầng từ các quan hệ sản xuất vượt quá xa so với trình độ lực lượng sản xuất. Khi đó, nhiều yếu tố trong kiến trúc thượng tầng khó xác định được những dữ liệu khoa học, khách quan từ thực tiễn, các yếu tố của kiến trúc thượng tầng không ăn khớp với các quan hệ kinh tế, không phản ánh các quan hệ kinh tế. Hiểu rõ về những nhận thức sai lầm do vi phạm nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, nên trong bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ nhắc đến những dấu hiệu của giáo điều lý luận khi có những khủng hoảng trong thực tiễn. Đó chính là sự hoang mang, hoài nghi về tính đúng đắn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tính khoa học của lý thuyết và giá trị của các phong trào xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Thứ ba, quán triệt nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn trong đánh giá các khuynh hướng mác xít trong chủ nghĩa tư bản và sự phát triển của nó hiện nay để hoàn thiện lý luận về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Hiện nay, nhiều trường phái mác xít mới trở thành một hợp phần cấu tạo bên trong các trường phái triết học phương Tây hiện đại. Các nhà triết học phương Tây đã tìm thấy từ C.Mác những gợi ý để giải quyết những vấn đề của xã hội công nghiệp hiện đại theo đúng phương pháp tiếp cận mà họ đang theo đuổi. Hầu hết những trường phái triết học phương Tây hiện đại đó đều có một nhánh là triết học mác xít⁽¹³⁾. Thực tế, các trường phái mác xít mới đã phát triển Mác theo cách khác với chúng ta. Có những lý do chủ quan, khách quan để họ lãng tránh đề cập trực diện đến chính trị của chủ nghĩa tư bản nhưng không thể phủ nhận những nỗ lực để phát triển triết học Mác của họ trong giới hạn của hệ thống các thể chế kinh tế và chính trị của chủ nghĩa tư bản⁽¹⁴⁾. Việc hoàn thiện lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội rất cần thiết phải tổng kết những gì đang diễn ra trong chủ nghĩa tư bản. Nhận định của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong tình huống này đóng vai trò định hướng

để chúng ta tổng kết sự phát triển của chủ nghĩa tư bản, hoàn thiện lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta: □Chúng ta thừa nhận rằng, chủ nghĩa tư bản chưa bao giờ mang tính toàn cầu như ngày nay và cũng đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, nhất là trong lĩnh vực giải phóng và phát triển sức sản xuất, phát triển khoa học - công nghệ□ □Nhiều nước tư bản phát triển đã có những biện pháp điều chỉnh, hình thành được không ít các chế độ phúc lợi xã hội tiên bộ hơn so với trước□ □chủ nghĩa tư bản thế giới đã ra sức tự điều chỉnh, thúc đẩy các chính sách □tự do mới□trên quy mô toàn cầu và nhờ đó hiện vẫn còn tiềm năng phát triển. Tuy nhiên, chủ nghĩa tư bản vẫn không thể khắc phục được những mâu thuẫn cơ bản vốn có của nó□⁽⁴⁾.

3. Hoàn thiện lý luận về chủ nghĩa xã hội theo nguyên tắc lấy thực tiễn làm nền tảng, là cơ sở

Một là, hoàn thiện lý luận về con đường đi lên chủ nghĩa ở Việt Nam cũng là vì mục tiêu thực tiễn: thúc đẩy quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội thành hiện thực ở Việt Nam.

C.Mác cho rằng thực tiễn là tri thức lý luận cao hơn so với lý luận thuần túy vì nó là phần lý luận có tính phổ biến, là cái chung đã được chuyển hóa thành nhận thức lý luận của quần chúng nhân dân và của đảng viên, nó được hiện thực hóa trong hoạt động chung để xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện thực. Thống nhất trong ý chí và hành động của đảng viên, của đảng viên với nhân dân và toàn bộ dân tộc là mục tiêu để chúng ta xây dựng chủ nghĩa xã hội. Ngược lại, nếu sự thống nhất trong ý chí và hành động diễn ra trong thực tế quá trình xây dựng đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa thì nó sẽ được phản ánh vào lý luận, hình thành lý luận khoa học, khách quan về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Hai là, tổng kết thực tiễn là cách tốt nhất để hoàn thiện lý luận về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội hiện nay rất cần phải có những chương trình tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận một cách nghiêm túc, huy động được đông đảo đội ngũ cán bộ khoa học tham gia. Sự kết hợp giữa những nhà khoa học của các cơ quan nghiên cứu lý luận của Đảng với đội ngũ khoa học ở các trường đại học là rất cần thiết để hoàn thành nhiệm vụ này. Đội ngũ khoa học ở các viện nghiên cứu và các trường đại học kết

hợp với những nhà khoa học đầu ngành của lý luận chính trị sẽ đảm bảo cho việc khái quát tốt nhất thực tiễn bằng khoa học và đảm bảo được mục tiêu chính trị của Đảng.

Ba là, không có đổi mới lý luận, không chứng minh được sức sống của chủ nghĩa Mác đồng thời là chỉ dấu cho thấy không có sự thay đổi cách mạng trong thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Lý luận của chủ nghĩa Mác là lý luận của sự phát triển, chứ không phải là một giáo điều mà người ta phải học thuộc lòng và lặp lại một cách máy móc, chủ nghĩa Mác không phải là một giáo điều chết cứng, một học thuyết đã hoàn thành hẳn, có sẵn, bất di bất dịch, mà là một kim chỉ nam sinh động cho hành động□

Hoàn thiện hệ thống lý luận về chủ nghĩa xã hội hiện nay đòi hỏi chúng ta phải bám sát vào khoa học và theo tinh thần khoa học. Khi chuyển những tri thức khoa học vào thành những vấn đề chủ trương, chính sách, chúng ta hết sức tránh rơi vào chủ nghĩa duy tâm. Quan điểm duy tâm trong việc hoàn thiện lý luận về chủ nghĩa xã hội có thể đến từ việc cường điệu hóa mong muốn và nhu cầu chủ quan không chỉ của Đảng mà của cả quần chúng nhân dân mà bỏ qua những bằng chứng khoa học từ thực tiễn phát triển của đất nước. dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam./

(1), (2), (5), (7), (8) C.Mác- Ph.Ăngghen (1995), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, T.3, tr.37,37-38,15,15.

(3).<https://www.marxists.org/history/etol/newspape/ni/vol04/no12/marx.htm>.

(4) <https://notesfrombelow.org/article/introduction-karl-marx-workers-inquiry>.

(6) C.Mác và Ph.Ăngghen (2004), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, T.3, tr.51.

(7) C.Mác- Ph.Ăngghen (1995), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, T.3, tr.37, 15.

(9) Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, T.8, tr.49.

(10) https://www.tapchicongsan.org.vn/media-story/-/asset_publisher/V8hnp4dK31Gf/content/mot-so-van-de-ly-luan-va-thuc-tien-ve-chu-nghia-xa-hoi-va-con-duong-di-len-chu-nghia-xa-hoi-o-viet-nam.

(11), (12), (13) Nguyễn Phú Trọng: □*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*□, Tạp chí Cộng sản, số 966, tháng 5/2021, tr.10, 10, 7.

(14) C.Mác và Ph.Ăngghen (1995), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, T.4, tr. 616.